TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày 23 tháng 6 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Hùng và bà Đỗ Thị Kim Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Tô Quốc Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Tiến Đ, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; HKTT: P205 nhà 6A, tập thể Đại học T, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: 30 ngõ 358/40/72 B, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Thanh N và bà Nguyễn Thị S; Vợ: Bùi Thuỳ L (đã ly hôn); Con: Có 01 con (sinh năm 2015);

Tiền án: 01 tiền án: Tại bản án số 53/2022/HSST ngày 15/4/2022 của TAND quận T, TP Hà Nội xử phạt 29 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, ra trại ngày 16/01/2024 (chưa được xoá án tích);

Tiền sự:

+ Ngày 18/3/2009 bị Công an phường T, quận Đ, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Xâm hại sức khoẻ người khác"*

+ Ngày 31/3/2011 bị Công an phường L, quận H, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Xâm hại đến sức khoẻ, tính mạng người khác"*

Nhân thân:

+ Tại bản án số 81/2014/HSST ngày 04/3/2014 của TAND TP. Hà Nội xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*

+ Ngày 10/4/2025 bị Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội ra quyết định khởi tố bị can về tội *"Lạm dụng tín nhiệm, chiếm đoạt đoạt tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 175 BLHS và tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 170 BLHS

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2025 đến nay. (Có mặt)

2. Đặng Ngọc T, sinh năm 1992; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: không; HKTT và chỗ ở: Số 49 ngõ 126 K, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Đặng Ngọc T và bà Nhâm Tuyết N; Chồng: Đào Ngọc L; Con: Có 03 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2025 đến nay. (Có mặt)

* *Bị hại:* Ông Từ Việt C, sinh năm 1978; Trú tại: thôn K, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

* *Người chứng kiến:* Anh Lý Thanh K, sinh năm 1991; Trú tại: thôn P, xã L, huyện T, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/03/2025, Lê Tiến Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade mang BKS: 29Y5-085.xx chở bạn gái là Đặng Ngọc T đi về quê ở huyện P, thành phố Hà Nội. Khi đi Đ mang theo 01 vam phá khóa, mục đích để trộm cắp. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô chở T từ huyện P về thành phố Hà Nội. Khi đi đến khu vực Chợ Nông phẩm L, thuộc thôn B, xã L, huyện T, thành phố Hà Nội, Đ nhìn thấy chiếc xe

mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, BKS: 29Y5-815.xx của anh Từ Việt C đang dựng ở vỉa hè cạnh chiếc ô tô BKS: 30F - 238.xx của anh Lý Thanh K, quan sát thấy không có ai trông giữ nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên, Đ hỏi T ‘‘*có thấy chiếc xe máy kia không*?’’, T trả lời ‘‘*em không để ý* ’’. Sau đó, Đ điều khiển xe đi qua khoảng 30m thì vòng quay ngược lại đi đến vị trí chiếc xe mô tô BKS: 29Y5-815.xx của anh C, Đ dừng xe của mình ngay phía sau chiếc ô tô BKS: 30F - 238.xx, cách vị trí xe mô tô của anh C khoảng 01m. Khi Đ dừng và xuống xe thì T biết Đ đi trộm cắp xe máy nên T ngồi lên vị trí người điều khiển để xe nổ máy chờ sẵn với mục đích khi Đ lấy được chiếc xe mô tô trên thì T điều khiển xe của Đ cùng tẩu thoát. Đ đi đến vị trí xe mô tô BKS: 29Y5-815.xx lấy một chiếc vam phá khóa bằng kim loại ra, cắm vam vào ổ khóa của chiếc xe để vặn phá khóa, thì bị anh C và anh K ngồi trong xe ô tô phát hiện, chạy ra. Thấy vậy, Đ bỏ chạy và nhảy lên ngồi phía sau xe mô tô T đang nổ máy đợi sẵn, T chở Đ phóng xe bỏ chạy nhưng bị anh C và anh K chạy đến giữ lại, kéo ngã ra đường. Đ và T bị anh C và anh K bắt giữ sau đó bàn giao cho Công an xã L giải quyết.

Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, BKS: 29Y5-815.xx do anh Từ Việt C tự nguyện giao nộp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 29Y5-085.xx đã qua sử dụng và 01 vam phá khoá hình chữ L có phần tay cầm dài 10cm bọc bằng băng dính đen, phần đầu dài 9,5cm thu giữ của Lê Tiến Đ.

- 01 USB, bên trong có 01 đoạn video ghi lại sự việc được trích xuất từ camera an ninh của chợ Nông phẩm L do chị Phùng Thị Thuỳ L (SN: 1979, Đại diện chợ Nông phẩm L) tự nguyện giao nộp.

Ngày 06/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội tiến hành khám xét nơi ở hiện tại của Lê Tiến Đ và Đặng Ngọc T nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 11/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thường Tín kết luận: *01 (một)*

xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 29Y5-815.xx mua mới đưa vào sử dụng ngày 21/02/2023, bị mất trộm ngày 05/3/2025, tại thời điểm định giá có giá là 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng).

Tại bản kết luận giám định số 1949 ngày 01/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE đeo biển kiểm soát 29Y5 – 085.xx có số khung và số máy bị tẩy xoá. Không xác định được số khung, số máy nguyên thuỷ của xe*.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSTT ngày 12 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Tiến Đ và Đặng Ngọc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Tiến Đ và Đặng Ngọc T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Tiến Đ từ 15 – 18 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 05/3/2025).

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Ngọc T từ 06 – 09 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 05/3/2025).

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Ông Từ Việt C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 vam phá khoá hình chữ L là công cụ phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc biển kiểm soát 25Y5-085.xx đeo trên xe mô

tô Honda AirBlade thu giữ của Lê Tiến Đ là biển giả. Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade số khung, số máy bị tẩy xoá thu giữ của Lê Tiến Đ là phương tiện Đ sử dụng để trộm cắp tài sản.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ định tội: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án khẳng định: Do cần tiền ăn tiêu nên khoảng 13 giờ 10 phút ngày 05/3/2025, tại khu vực chợ nông phẩm L, thuộc địa phận thôn B, xã L, huyện T, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản các bị cáo Lê Tiến Đ và Đặng Ngọc T đã có hành vi lén lút phá khoá nhằm chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 29Y5-815.xx của ông Từ Việt C, trị

giá 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng). Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

Xét thấy vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo không bàn bạc nhau từ trước, khi nhìn thấy tài sản của bị hại không ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo Đ khởi xướng việc trộm cắp và thực hiện hành vi phá khóa xe, bị cáo T ngồi trên xe mô tô nổ máy chờ sẵn để tẩu thoát nên bị cáo Đ có vai trò cao hơn bị cáo T. Mặt khác, bị cáo Đ có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng không có ý thức sửa chữa nay tiếp tục trộm cắp tài sản nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T. Xét bị cáo T có hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng ly thân và đang nuôi con nhỏ, không có người hỗ trợ chăm sóc con cái nên phần nào xem xét cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết năng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có hoàn cảnh khó khăn nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Từ Việt C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 vam phá khoá hình chữ L có phần tay cầm dài 10 cm bọc bằng băng dính đen, phần đầu dài 9,5 cm của Lê Tiến Đ mua trên mạng (không rõ danh tính người bán) là công cụ Đ sử dụng để đi trộm cắp tài sản, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade số khung, số máy bị tẩy xoá, xác định của Lê Tiến Đ mua từ năm 2021, không có giấy tờ mua bán là phương tiện bị cáo Đ và T sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc biển kiểm soát 25Y5-085.xx đeo trên xe mô tô Honda AirBlade thu giữ của Lê Tiến Đ là biển giả, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 29Y5-815.xx. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Từ Việt C, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trả lại chiếc xe trên cho ông C là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Bộ luật hình sự đối với Lê Tiến Đ;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự đối với Đặng Ngọc T;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; 136; 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Tiến Đ và Đặng Ngọc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt Lê Tiến Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 05/3/2025).

Xử phạt Đặng Ngọc T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 05/3/2025).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa hình chữ L có phần tay cầm dài 10cm bọc băng dính đen, phần đầu dài 9,5cm.

- Tịch thu tiêu hủy 01 BKS: 29Y5-085.xx là biển giả.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade đã qua sử dụng, số khung số máy không còn nguyên vẹn đã bị làm hư hỏng.

(Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/5/2025).

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Tiến Đ và Đặng Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đoàn Lan Hương

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- CA Thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- Bị cáo; bị hại;

- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HSVA, VP.